***Công nghệ 9 Kết nối tri thức- Trồng cây ăn quả***

Ngày soạn: .../.../...

Ngày dạy: .../.../...

## BÀI 1. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ CÂY ĂN QUẢ

**I.** **MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:**

*Sau bài học này, HS đạt yêu cầu sau:*

* Trình bày được vai trò của cây ăn quả.
* Trình bày được đặc điểm thực vật học, yêu cầu ngoại cảnh của cây ăn quả.
* Đánh giá được khả năng và sở thích của bản thân với một số ngành nghề liên quan.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung:***

* *Năng lực tự chủ và tự học:* Lựa chọn được nguồn tài liệu phù hợp để nâng cao kiến thức về vai trò, đặc điểm và yêu cầu ngoại cảnh của các loại cây ăn quả.
* *Năng lực giao tiếp và hợp tác:* Hoạt động nhóm một cách hiệu quả theo đúng yêu cầu của GV, tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.
* *Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Thảo luận với các thành viên trong nhóm nhằm giải quyết các vấn đề trong bài học để hoàn thành nhiệm vụ học tập.

***Năng lực công nghệ:***

* Trình bày được vai trò của cây ăn quả.
* Trình bày được đặc điểm thực vật học, yêu cầu ngoại cảnh của cây ăn quả.
* Đánh giá được khả năng và sở thích của bản thân với một số ngành nghề liên quan.

**3. Phẩm chất**

* Chăm chỉ có ý thức về nhiệm vụ học tập; ý thức vận dụng kiến thức, kĩ năng vào thực tiễn.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV:**

* SGK Công nghệ trồng cây ăn quả 9, tài liệu giảng dạy, giáo án PPT.
* Tranh, ảnh liên quan đến nội dung bài học.
* Máy tính, máy chiếu (nếu có).

**2. Đối với HS**:

* SGK, SBT *Công nghệ trồng cây ăn quả 9*.
* Vở, bút và những dụng cụ theo yêu cầu của GV.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a) Mục tiêu:** Hoạt động này giúp HS tạo tâm thế sẵn sàng học tập và gợi mở nhu cầu nhận thức, kích thích sự tò mò thích thú và mong muốn tìm hiểu các nội dung tiếp theo.

**b) Nội dung:** HS quan sát Hình 1.1 SGK tr.5 và trả lời câu hỏi trong mục Khởi động nêu ở đầu bài.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS về một số loại cây ăn quả phổ biến và vai trò của chúng đối với con người.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

-GV yêu cầu HS quan sát Hình 1.1 SGK, trả lời câu hỏi dựa trên hiểu biết của mình: *Cây cam (Hình 1.1) là một loại cây ăn quả được trồng phổ biến ở nước ta. Hãy kể tên một số loại cây ăn quả phổ biến khác mà em biết và nêu vai trò của chúng đối với con người.*



**Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

**-** HS quan sát hình ảnh, thảo luận và suy nghĩ câu trả lời.

- GV hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**

**-** GV mời đại diện một số HS trả lời:

*Đáp án: Một số loại cây ăn quả phố biến và vai trò đối với con người là: cây xoài, cây nhãn, cây bưởi.*

*Vai trò của cây ăn quả đối với con người:*

* *Cung cấp nguyên liệu cho nhà máy sản xuất bánh kẹo.*
* *Cung cấp trái cây cho xuất khẩu.*
* *Cung cấp vitamin và khoáng chất cho con người….*

- GV mời HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung (nếu có).

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ, học tập**

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.

- GV dẫn dắt HS vào bài học mới: *Cây ăn quả có giá trị dinh dưỡng cao và mang lại hiệu quả kinh tế cao nên được trồng phổ biến ở nước ta hiện nay. Những loại cây này không chỉ trồng tô điểm sân vườn mà chúng còn đem lại nhiều công dụng khác nhau. Vậy để tìm hiểu rõ hơn về đặc điểm, vai trò, yêu cầu ngoại cảnh đối với các loại cây ăn quả, chúng ta cùng vào bài học hôm nay -* ***Bài 1. Giới thiệu chung về cây ăn quả.***

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**Hoạt động 1: Tìm hiểu về vai trò của cây ăn quả.**

**a) Mục tiêu:** HS nêu được vai trò của cây ăn quả đối với đời sống, phát triển kinh tế và môi trường.

**b) Nội dung:** GV cho HS tìm hiểu về các vai trò của cây ăn quả thông qua hoạt động nhóm trả lời câu hỏi và hoàn thành phiếu học tập

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS cho các câu hỏi của GV và đáp án phiếu học tập số 1.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| ***Nhiệm vụ 1. Tìm hiểu về đặc điểm thực vật học***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành các nhóm 4-6HS. Gv yêu cầu HS đọc đọc nội dung mục I.1 SGK tr.5 để trả lời các câu dưới đây:  ***Câu 1:*** *Nêu vai trò của cây ăn quả đối với đời sống và nền kinh tế.*  ***Câu 2:*** *Quan sát hình 1.2 và nêu vai trò của cây ăn quả tương ứng với các ảnh trong hình.*    - Từ câu trả lời của HS về vai trò của cây ăn quả, GV yêu cầu HS hoàn thành phiếu học tập số 1 (phiếu chi tiết dưới HĐ1)  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS đọc thông tin SGK và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời một số HS trả lời câu hỏi nhóm.  ***Đáp án câu 2:***  *a. cung cấp nguồn hàng cho xuất khẩu*  *b. tạo cảnh quan môi trường.*  *c. cung cấp nguyên liệu cho chế biến.*  *d. Cung cấp nguồn thực phẩm giàu vitamin và khoáng chất cho con người.*  ***Phiếu học tập số 1*** *được hoàn thiện theo đặc điểm mỗi địa phương khác nhau.*  - GV mời một số HS khác nhận xét, bổ sung (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ, học tập**  - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **I. Vai trò của cây ăn quả**  a. Cung cấp nguồn thực phẩm  - Là nguồn dinh dưỡng thiết yếu đối với con người do chứa nhiều đường, acid hữu cơ, protein, chất béo, chất khoáng, vitamin,...  b. Cung cấp nguyên liệu chế biến.  Nhiều loại quả là nguyên liệu cho sản xuất bánh kẹo, đồ uống, ô mai, hoa quả đóng hộp,...  c. Nguồn hàng cho xuất khẩu.  Xuất khẩu sầu riêng, xoài, thanh long, nhãn, vải,... Là mặt hàng xuất khẩu mang lại giá trị kinh tế cao.  => Ngoài ra, cây ăn quả còn tạo cảnh quan, bảo vệ môi trường sinh thái, mang ý nghĩa nghệ thuật, một số loại cây ăn quả còn có tác dụng chữa bệnh,... |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1**   |  |  | | --- | --- | | ***Vai trò của cây ăn quả*** | ***Loại cây ở địa phương - xu thế phát triển*** | | Cung cấp chất dinh dưỡng |  | | Cung cấp nguyên liệu cho chế biến. |  | | Là nguồn hàng xuất khẩu |  | | Cảnh quan môi trường |  | | Chữa bệnh |  | |

**Hoạt động 2: Tìm hiểu về đặc điểm thực vật học của cây ăn quả**

**a) Mục tiêu:** HS nhận biết được một số đặc điểm thực vật chính của cây ăn quả làm cơ sở cho việc đề xuất biện pháp, kĩ thuật trồng, chăm sóc và nhân giống cây ăn quả sẽ học ở phần sau.

**b) Nội dung:** GV cho HS tìm hiểu về các đặc điểm thực vật học của cây ăn quả như rễ, thân, cành, lá, hoa, quả, hạt; hoạt động theo nhóm và trả lời các câu hỏi, yêu cầu của GV.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS về các đặc điểm thực vật học của cây ăn quả.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành 5 nhóm, mỗi nhóm phụ trách tìm hiểu một nội dung tương ứng ( Hoặc sử dụng nhóm từ hoạt động trước, mỗi thành viên trong nhóm tìm hiểu về một nội dung):  **- ND1 Rễ:** GV yêu cầu HS quan sát hình 1.3, mô tả hai loại rễ ở cây ăn quả và đề xuất cách bón phân hợp lí cho cây ăn quả.    ***-* ND2 Thân và cành:**  *+* GV yêu cầu HS quan sát hình 1.4 và đặt câu hỏi:  *a. Quả của cây thường mọc ra từ vị trí nào trên thân?*  *b. Cần làm gì để tăng số lượng cành mang quả, từ đó tăng số lượng quả trên cây?*  *+* GV lưu ý với HS*: Một số loài cây ăn quả không phải thân gỗ như dâu tây, thanh long, chuối,...*    ***-* ND3 lá:**GV yêu cầu HS đọc mục II.3 sgk và cho biết: *Lá có thể chia thành mấy loại? Có thể phân biệt lá của cây ăn quả dựa trên tiêu chí nào? Từ đặc điểm nào có thể nhận định lá khoẻ mạnh?*  ***-* ND4 Hoa:**GV yêu cầu HS đọc nội dung II.4 sgk kết hợp quan sát hình 1.6 trả lời các câu hỏi: *Có thể chia hoa của cây ăn quả thành mấy loại? Hãy phân biệt các loại hoa.*  *- Một cây có thể mang nhiều loại hoa không? Hình sau đây là loại hoa gì và hoa của cây nào?*    ***-* ND5 Quả và hạt:**  *+* GV yêu cầu HS đọc mục II.5 sgk và trả lời câu hỏi: *Có thể chia quả làm mấy loại? Dựa theo tiêu chí nào? Phân biệt hạt của các loại quả dựa theo tiêu chí nào? Chỉ ra quả mọng nước và quả hạch trong hình dưới đây.* *a. b.*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS quan sát hình ảnh, đọc thông tin SGK và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện HS của từng nội dung trả lời câu hỏi, trình bày nội dung đã tìm hiểu (hoặc chia bảng làm 5 phần, mời HS lên bảng viết theo nội dung tương ứng)  + *Loài hoa trong hình là hoa lưỡng tính của cây bưởi.*  *+ Quả trong hình a*. *Quả mọng nước; b. Quả hạch.*  - GV mời một số HS khác nhận xét, bổ sung (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ, học tập**  - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.  - GV lưu ý với HS:  *Cây ăn quả rất đa dạng, phong phú những đặc điểm thực vật học được nêu trong bài chỉ là những đặc điểm chung của đa số các loài cây ăn quả chứ không phải là đặc điểm chung của tất cả các loài cây ăn quả.*  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **II. Đặc điểm thực vật học của cây ăn quả.**  **1. Rễ**  **a) Rễ cọc:**  + Rễ chính: ăn sâu xuống đất, kích thước lớn giúp cây đứng vững.  + Rễ bên: phân bố nông, nhỏ, giúp cây hút nước và chất dinh dưỡng.  **b) Rễ chùm:** không có rễ chính, hệ rễ phân bố tập trung ở tầng đất mặt có độ sâu 0,1m đến 1,0m (rễ của những cây không mọc từ hạt: cây chiết, cây giâm cành,...).   * Bón phân ở lớp đất phía trên cho rễ bên hút chất dinh dưỡng tốt nhất.   **2. Thân và cành**  - Cây ăn quả thường có thân gỗ, chỉ có một số loài không phải cây thân gỗ như dâu tây, thanh long,...  - Quả thường mọc ra từ cành cấp 4 và cành cấp 5.  - Cắt bỏ ngọn cây để cây tập trung phát triển nhiều nhánh cây.  **3. Lá**  - Phân loại: lá đơn và lá kép.  - Lá của mỗi loại cây sẽ khác nhau về hình dạng, kích thước, màu sắc, cấu tạo,...  - Lá khoẻ mạnh thể hiện ở hình dạng, màu sắc lá.  - Lá khoẻ mạnh giúp cây quang hợp tích luỹ nhiều chất hữu cơ.  **4. Hoa**  - Hoa thường có 3 loại là hoa đực, hoa cái, hoa lưỡng tính.   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Đặc điểm** | **Hoa đực** | **Hoa cái** | **Hoa lưỡng tính** | | **Nhị phát triển** | x |  | x | | **Nhuỵ phát triển** |  | x | x | | **Bộ phận có chức năng sinh sản** | Nhị | Nhuỵ | Nhị và nhuỵ |   - Tuỳ từng loài, trên mỗi cây có thể có một hoặc nhiều loại hoa.  **5. Quả và hạt**  - Có thể chia thành 2 loại: quả mọng, quả hạch.  - Hạt: chứa phôi mầm. Phân biệt hạt của từng loại quả dựa trên số lượng, hình dạng, màu sắc, độ cứng của hạt. |

**Hoạt động 3: Tìm hiểu về yêu cầu ngoại cảnh của cây ăn quả**

**a) Mục tiêu:** HS xác định được một số yêu cầu ngoại cảnh cơ bản của cây ăn quả làm cơ sở cho việc xác định loại cây trồng phù hợp và xây dựng quy trình kĩ thuật trồng và chăm sóc một số loại cây ăn quả phổ biến.

**b) Nội dung:** GV cho HS tìm hiểu về yêu cầu ngoại cảnh đối với cây ăn quả như nhiệt độ, độ ẩm, ánh sáng, đất trồng và dinh dưỡng, gió.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS về các câu hỏi của GV, đáp án phiếu học tập số 2.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS đọc nội dung mục III sgk, kết hợp với hiểu biết cá nhân để hoàn thành phiếu học tập số 2:   |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Ví dụ** | **Tên điều kiện** | **Nhận xét** | | Đào ra hoa ở điều kiện 7-15oC. | ? | ? | | ? | Độ ẩm, lượng mưa. | ? | | ? | ? | Đa số cây ăn quả ưa sáng, một số ít khác trong bóng. | | Đạm giúp cây phát triển các bộ phận sinh trưởng. | ? | ? | | Cây nhiều lá quá có thể bị gãy đổ. Ở điều kiện bình thường, ngoại cảnh này giúp cây phát tán hạt phấn. | ? | ? | |   **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS đọc thông tin SGK và làm việc cá nhân, hoàn thành phiếu học tập vào vở.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời một số HS trình bày.  - GV mời một số HS khác nhận xét, bổ sung (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ, học tập**  - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **III. Yêu cầu ngoại cảnh**  Đáp án phiếu học tập số 2 dưới HĐ3.  **1. Nhiệt độ**  **2. Độ ẩm**  **3. Ánh sáng**  **4. Đất trồng và dinh dưỡng.**  **5. Gió.** |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Ví dụ** | **Tên điều kiện** | **Nhận xét** | | *Đào ra hoa ở điều kiện 7-15oC.* | *Nhiệt độ* | *Mỗi loại cây có yêu cầu nhiệt độ khác nhau, thậm chí một cây có thể có yêu cầu nhiệt độ khác nhau ở từng giai đoạn sinh trưởng và phát triển* | | *Lượng mưa trung bình hằng năm từ 1000 – 2000 mm thích hợp để trồng các loại cây ăn quả.* | *Độ ẩm, lượng mưa.* | *Đa số thích hợp ở độ ẩm không khí cao, lượng mưa nhiều và phân bố đều trong năm.* | | *Cây dâu tây, dứa cần được trồng trong bóng râm.* | *Ánh sáng* | *Đa số cây ăn quả ưa sáng, một số ít khác trong bóng.* | | *Đạm giúp cây phát triển các bộ phận sinh trưởng.* | *Đất trồng và dinh dưỡng* | *Đa số thích hợp với tầng đất dày, nhiều dinh dưỡng, ít chua, thoát nước tốt. Các chất dinh dưỡng cần thiết như NPK, nguyên tố vi lượng,...* | | *Cây nhiều lá quá có thể bị gãy đổ. Ở điều kiện bình thường, ngoại cảnh này giúp cây phát tán hạt phấn.* | *Gió* | *Cần thiết kế vườn chắn gió phù hợp, cắt tỉa thường xuyên, khống chế chiều cao để hạn chế tác động của gió,* | |

**Hoạt động 3: Tìm hiểu một số ngành nghề liên quan.**

**a) Mục tiêu:** HS tìm hiểu một số ngành nghề liên quan đến trồng trọt cây ăn quả.

**b) Nội dung:** GV cho HS tìm hiểu về các ngành nghề liên quan đến cây ăn quả.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS về hoạt động của 3 ngành 1030,0123,1061.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS nghiên cứu sgk, nêu các hoạt động của 3 ngành 1030,0123,1061.  - GV kết nối nghề nghiệp, giới thiệu đặc điểm và yêu cầu của nghề trồng cây ăn quả.  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thực hiện nhiệm vụ theo yêu cầu của GV, đúng các bước đã nêu trong sgk trang 11 và 12.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện một số HS trình bày về các nhóm ngành liên quan đến trồng cây ăn quả.  - GV mời một số HS khác nhận xét, bổ sung (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ, học tập**  - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.*.*  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **IV. Một số ngành nghề liên quan**  **1. Nhóm ngành chế biến và bảo quản rau, quả (mã nhóm ngành: 1030)**  - Sản xuất nước ép từ rau, quả (10301).  - Chế biến và bảo quản rau, quả khác(10309)  **2. Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm (0123)**  - Sản xuất giống cây lâu năm.  - Gieo ươm, cấy ghép và giâm cành các loại cây cảnh.  **3. Dịch vụ trồng trọt (1061)**  - Phun thuốc bảo vệ thực vật.  - Cắt, xén, tỉa cây lâu năm.  - Kiểm tra hạt giống, cây giống.  - Cho thuê máy nông nghiệp có người điều khiển.  - Hoạt động tưới tiêu phục vụ trồng trọt.  **\* Kết nối nghề nghiệp**  **a. Đặc điểm của nghề trồng cây ăn quả** + Đối tượng: cây ăn quả có giá trị dinh dưỡng và kinh tế cao.  + Nội dung lao động: nhân giống, làm đất, gieo trồng, chăm sóc, thu hoạch,...  + Điều kiện lao động: làm việc ngoài trời, tiếp xúc với hoá chất, tư thế làm việc luôn thay đổi.  b. Yêu cầu của nghề trồng cây ăn quả.  + Có kiến thức chuyên môn: sinh học, hoá học, kĩ thuật trồng trọt,...  + Yêu nghề, yêu thiên nhiên, chăm chỉ, ham học hỏi, sức khoẻ tốt, khéo tay, sáng tạo, thích nghi với hoạt động ngoài trời.  + Có khả năng quan sát, theo dõi sự sinh trưởng và phát triển của cây. |

**Hoạt động 5: Đánh giá khả năng và sở thích của bản thân đối với một số ngành nghề liên quan.**

**a) Mục tiêu:** HS bước đầu đánh giá khả năng và sở thích của bản thân với nghề trồng cây ăn quả và một số ngành nghề liên quan.

**b) Nội dung:** GV cho HS tìm hiểu về đánh giá khả năng, sở thích của bản thân đối với nghề trồng cây ăn quả liên quan theo lí thuyết của Holland.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS về % tỉ lệ phù hợp , % tỉ lệ sở thích đối với nghề liên quan đến trồng cây ăn quả .

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| ***Nhiệm vụ 1. Tìm hiểu về thúc đẩy khả năng ra hoa***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS đọc nội dung mục V sgk và nêu các bước đánh giá khả năng, sở thích của bản thân đối với nghề trồng cây ăn quả.  - GV yêu cầu HS nghiên cứu bảng 1.1 trang 11 SGK, thực hiện đánh giá bản thân với số điểm từ 0-4.  - HS đánh giá sự phù hợp về khả năng và sự phù hợp về sở thích theo công thức bước 2 và 3.  -**Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thực hiện nhiệm vụ theo yêu cầu của GV, đúng các bước đã nêu trong sgk trang 11 và 12.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện một số HS trình bày kết quả bài làm trắc nghiệm, chia sẻ về khả năng, sở thích của bản thân.  - GV mời một số HS khác nhận xét, bổ sung (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ, học tập**  - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.  - GV lưu ý với HS: *Kết quả trắc nghiệm là một kênh tham khảo tại thời điểm trắc nghiệm; khả năng và sở thích của HS có thể sẽ tiếp tục thay đổi theo thời gian. Vì vậy, cần thường xuyên quan tâm đến các hoạt động định hướng nghề nghiệp của nhà trường, gia đình và tự định hướng bản thân để lựa chọn nghề nghiệp cho phù hợp.*  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **V. Đánh giá và sở thích của bản thân với một số ngành nghề liên quan.**  **Bước 1:** Tự cho điểm theo tiêu chí ở Bảng 1.1 với các mức tương ứng:  - Không đúng với bạn: 0 đ  - Chỉ đúng trong một vài trường hợp: 1đ  - Chỉ đúng 1 nửa: 2 đ  - Đúng trong hầu hết mọi trường hợp chỉ trừ vài trường hợp chưa đúng lắm: 3đ.  - Hoàn toàn đúng với bạn: 4đ.  **Bước 2:** Tính tổng điểm của nhóm tiêu chí khả năng và tổng điểm các tiêu chí sở thích.  **Bước 3:** Đánh giá khả năng và sở thích của bản thân theo công thức:  - Đánh giá sự phù hợp về khả năng:  Akn (%) = (Bkn : 20) x 100.  - Đánh giá sự phù hợp về sở thích : Ast (%) = (Bst : 16 ) x 100. |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a) Mục tiêu:** Củng cố các kiến thức đã học về vai trò, đặc điểm thực vật của cây ăn quả, yêu cầu ngoại cảnh và một số ngành nghề liên quan.

**b) Nội dung:** HS chơi trò chơi củng cố kiến thức và trả lời câu hỏi phần Luyện tập SGK tr.12.

**c) Sản phẩm:** HS chọn được đáp án đúng cho câu hỏi trắc nghiệm và trả lời câu hỏi phần Luyện tập.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV cho HS chơi trò chơi trắc nghiệm:

***Câu 1:*** *Rễ mọc thẳng xuống đất (rễ cọc) có đặc điểm gì?*

*A. Phân bố tập trung ở tầng đất mặt có độ sâu từ 0,1m đến 1,0 m.*

*B. Chức năng chủ yếu là hút nước và các chất dinh dưỡng cho cây.*

*C. Mọc xuyên sâu vào trong đất, độ sâu tuỳ thuộc vào từng loại cây.*

*D. Thường có kích thước nhỏ, số lượng nhiều.*

***Câu 2:*** *Lá của loại cây ăn quả nào dưới đây là lá kép?*

*A. Xoài.*

*B. Vải.*

*C. Ổi.*

*D. Hồng xiêm.*

***Câu 3:***Hoa của cây ăn quả gồm mấy loại?

*A. 1.*

*B. 2.*

*C. 3.*

*D. 4.*

***Câu 4:*** *Loại quả nào dưới đây là quả hạch?*

*A. Cam.*

*B. Mận.*

*C. Quýt.*

*D. Lê.*

***Câu 5:*** *Loại phân nào có tác dụng thúc đẩy các bộ phận của cây sinh trưởng?*

*A. Phân đạm.*

*B. Phân kali.*

*C. Phân bắc.*

*D. Phân hỗn hợp.*

***Câu 6:*** *Đâu* ***không*** *phải là tiêu chí phù hợp để lựa chọn ngành nghề trồng cây ăn quả và một số ngành nghề liên quan?*

*A. Thích tiếp xúc với thiên nhiên, động vật, cây cỏ.*

*B. Thích làm những công việc ngoài trời hơn là trong văn phòng.*

*C. Có thể vận hành, điều khiển các máy móc, thiết bị.*

*D. Thích làm việc đầu óc hơn làm việc chân tay.*

***Câu 7:*** *Cây ăn quả có rễ cọc là:*

*A. Cây dứa.*

*B. Cây chuối.*

*C. Cây mít.*

*D. Cây đu đủ.*

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi phần Luyện tập SGK tr.12:

*1. Kể tên một số loại cây ăn quả ở địa phương em và nêu vai trò của các loại cây ăn quả đó.*

*2. Nêu đặc điểm thực vật học của một số loại cây ăn quả mà em biết.*

*3. Phân tích yêu cầu về đất trồng và dinh dưỡng của cây ăn quả.*

**Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

-HS thảo luận nhóm, hoàn thành các bài tập GV yêu cầu.

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**

- GV mời đại diện HS trả lời câu hỏi.

- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung (nếu có).

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ, học tập**

- GV nhận xét và đánh giá bài của HS.

**Kết quả:**

***Đáp án trắc nghiệm:***

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu 1** | **Câu 2** | **Câu 3** | **Câu 4** | **Câu 5** | **Câu 6** | **Câu 7** |
| C | B | C | B | A | D | B |

***Luyện tập:***

*1. Một số loại cây ăn quả ở địa phương em như: cây nhãn, cây cam, cây xoài…*

*Các loại cây ăn quả có vai trò:*

*- Cung cấp nguồn hàng cho xuất khẩu.*

*- Tạo cảnh quan.*

*- Cung cấp nguyên liệu cho chế biến.*

*- Cung cấp nguồn thực phẩm giàu vitamin và khoáng chất cho con người.*

*2.*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| ***Loại cây ăn quả*** | ***Đặc điểm thực vật học*** | | | | |
| ***Rễ*** | ***Thân và cành*** | ***Lá*** | ***Hoa*** | ***Quả và hạt*** |
| ***Cây ổi*** | *Rễ cọc* | *Thân gỗ, nhiều nhánh nhỏ* | *Hình bầu dục, dài từ 10 – 15cm, rộng từ 5 – 7cm. Mặt trên lá sẫm hơn mặt dưới.* | *Lưỡng tính, mọc từng chùm, màu trắng, cánh mỏng và dễ rụng.* | *Quả hình cầu, giống quả lê. Hạt nhỏ, cứng.* |
| ***Cây chuối*** | *Rễ chùm, có 2 loại rễ (rễ ngang và rễ thẳng).* | *Thân thảo* | *Hình xoắn, và có thể kéo dài tới 2,7m và rộng tới 60cm.* | *Thường lưỡng tính.* | *Hình lưỡi liềm, mọc thành từng nải. Khi chín, chuối thường chuyển từ màu xanh sang vàng.* |
| ***...*** |  |  |  |  |  |

*3. Phân tích yêu cầu về đất trồng và dinh dưỡng của cây ăn quả:*

*- Yêu cầu về đất trồng:*

*+ Đa số cây ăn quả thích hợp với các loại đất có tầng đất dày, nhiều chất dinh dưỡng, ít chua, thoát nước tốt như đất phù sa, đất cát pha, đất đỏ,...*

*+ Ngoài ra, mỗi loại cây ăn quả có yêu cầu cụ thể khác nhau về đất trồng.*

*- Yêu cầu về dinh dưỡng:*

*+ Cây ăn quả cần nhu cầu dinh dưỡng cân đối gồm phân hữu cơ, phân đạm, phân lân, phân kali và các nguyên tố vi lượng.*

*+ Tuy nhiên, tùy thuộc vào từng loại cây, từng giai đoạn sinh trưởng, phát triển của cây mà nhu cầu về dinh dưỡng cũng khác nhau.*

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a) Mục tiêu:** Củng cố kĩ năng vận dụng về tổng quan trồng trọt cây ăn quả.

**b) Nội dung:** GV cho HS làm bài tập trong hộp chức năng Vận dụng SGK tr.12.

**c) Sản phẩm:** Đáp án câu hỏi vận dụng sgk trang 12.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV yêu cầu HS hoàn thành bài tập trong hộp chức năng Vận dụngSGK tr.12: *Hãy chia sẻ với bạn những hiểu biết của em về nghề trồng cây ăn quả và một số ngành nghề liên quan.*

**Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS hoàn thành bài tập vận dụng.

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**

- HS trình bày trước lớp về những hiểu biết của bản thân.

VD: *Ngành nghề liên quan đến trồng cây ăn quả mà em yêu thích: kĩ sư bảo vệ thực vật.*

*Kĩ sư bảo vệ thực vật là người làm nhiệm vụ nghiên cứu và phòng trừ các tác nhân gây hại để bảo vệ cây trồng.*

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ, học tập**

- GV nhận xét, tuyên dương.

- GV kết thúc tiết học.

**HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

- Ghi nhớ kiến thức trong bài.

- Hoàn thành bài tập trong sbt.

- Đọc trước bài mới ***Bài 2 – Nhân giống vô tính cây ăn quả****.*